

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN
TRƯỜNG CAO ĐẲNG LẠNG SƠN

BẢN MÔ TẢ SÁNG KIẾN

PHỐI ÂM CHO CÁC BÀI HÁT TRONG MÔN ÂM NHẠC LỚP 4
(Phần 1)

Lĩnh vực sáng kiến: Giáo dục Âm nhạc

Tác giả: Vi Văn Hưng

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Âm nhạc

Chức vụ: Trưởng phòng Công tác HSSV

Nơi công tác: Trường CD Lạng Sơn

Điện thoại liên hệ: 0983 636 306

Địa chỉ thư điện tử: hungvv@lce.edu.vn

Đề nghị công nhận sáng kiến cấp: Lao động tiên tiến

Lạng Sơn, năm 2026

	MỤC LỤC	Trang
I.	MỞ ĐẦU	
1.1.	Lý do chọn sáng kiến	3
1.2.	Mục tiêu của sáng kiến	4
1.3.	Phạm vi của sáng kiến	4
II.	CƠ SỞ LÝ LUẬN, CƠ SỞ THỰC TIỄN	
2.1.	Cơ sở lý luận	4
2.2.	Cơ sở thực tiễn	9
III.	NỘI DUNG SÁNG KIẾN	
3.1.	Nội dung và những kết quả nghiên cứu của sáng kiến	11
3.1.1.	Nghiên cứu bài hát	11
3.1.2.	Quy trình phối âm	11
3.2.	Đánh giá kết quả thu được	15
3.2.1.	Tính mới, tính sáng tạo	15
3.2.2.	Khả năng áp dụng và mang lại lợi ích thiết thực của sáng kiến	16
IV.	KẾT LUẬN	18
	DANH MỤC CÁC BÀI HÁT LỚP 4 (Phần 1)	19
	PHỤ LỤC	20
	TÀI LIỆU THAM KHẢO	26

I. MỞ ĐẦU

1. Lí do chọn sáng kiến

Trong xu thế chung hiện nay, nền giáo dục Việt Nam đang đứng trước nhiều thách thức: Việc nâng cao chất lượng giáo dục đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp công nghiệp hóa - hiện đại hóa (CNH - HĐH), quyết tâm thực hiện chiến lược đổi mới giáo dục và nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên, nâng cao chất lượng đào tạo trong các nhà trường sư phạm. Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban chấp hành Trung ương Đảng trong hội nghị lần thứ VIII khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu CNH - HĐH trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế đã nêu rõ: “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo là đổi mới những vấn đề lớn, cốt lõi, cấp thiết, từ quan điểm, tư tưởng chỉ đạo đến mục tiêu, nội dung, phương pháp dạy và học”. Vấn đề cấp bách trong giáo dục nước ta hiện nay là chất lượng giáo dục.

Âm nhạc là một loại hình nghệ thuật xuất hiện rất sớm trong lịch sử loài người, gắn bó mật thiết với đời sống, lao động sản xuất của con người. Nó có sức lôi cuốn, hấp dẫn con người ở mọi lứa tuổi. Âm nhạc phản ánh thế giới khách quan bằng những hình tượng có sức biểu cảm của âm thanh cùng các phương tiện diễn tả âm nhạc như: giai điệu, âm sắc, hòa âm, cường độ... Âm nhạc góp phần phát triển trí tuệ, bồi dưỡng tình cảm trong sáng, lành mạnh và luôn hướng tới những điều tốt đẹp trong cuộc sống. Chính vì vậy giáo dục âm nhạc đã được đưa vào chương trình giáo dục cho các cấp học sinh từ mầm non đến trung học cơ sở.

Mục tiêu của dạy môn âm nhạc ở bậc học Tiểu học không nhằm đào tạo các em thành những người hành nghề âm nhạc mà mục đích chính là thông qua môn học để tác động vào đời sống tinh thần của các em góp phần cùng các môn học khác thực hiện mục tiêu của nhà trường phổ thông và mục tiêu cấp học. Giúp hình thành và phát triển năng lực cảm thụ của học sinh, tạo cho các em một trình độ văn hoá âm nhạc nhất định góp phần giáo dục toàn diện và hài hoà nhân cách. Ngoài ra còn giúp rèn luyện một số kỹ năng đơn giản về ca hát và tập đọc nhạc, bước đầu biết hát diễn cảm. Tạo thói quen khích lệ học sinh hăng hái tham gia hoạt động âm nhạc. Làm cho đời sống tinh thần phong phú lành mạnh tạo điều kiện cho các em bộc lộ rõ và phát triển năng khiếu.

Thực tiễn ở bậc học Tiểu học hiện nay, việc phối âm cho các ca khúc thuộc lứa tuổi này chưa được xây dựng một cách đầy đủ (Đã có đĩa hát mẫu do Bộ Giáo dục và Đào tạo phát hành nhưng phần nhạc đệm không thể nâng giọng hoặc hạ giọng) vì thế, khi dạy các tiết âm nhạc ở bậc học này, giáo viên phải tự đi tìm hoặc tự đánh trên đàn phần nhạc đệm. Nếu người giáo viên biết sử dụng đàn phím trong tiết học âm nhạc một cách thành thạo thì sẽ rất thuận lợi. Song do điều kiện thực tế khách quan cũng như chủ quan, môn Đàn phím điện tử là một bộ môn đặc thù phụ thuộc nhiều vào năng khiếu sẵn có của sinh viên. Mặt khác, trong toàn bộ chương trình đào tạo thì số tiết học bộ môn Đàn phím điện tử còn

khá khiêm tốn chưa đủ để sinh viên lĩnh hội. Đặc biệt, đối với những sinh viên không có điều kiện kinh tế để tự mua đàn, tự đi học thêm, tự luyện tập thêm ở nhà thì việc đàn một bản nhạc, bài hát là việc không dễ dàng chứ chưa đề cập đến việc phối âm cho bản nhạc. Ngoài ra việc vừa đàn vừa hướng dẫn học sinh học hát sẽ dẫn đến khả năng bao quát lớp, điều khiển lớp hát khớp với nền nhạc, hướng dẫn các chỗ bắt vào của giáo viên bị hạn chế.

Xuất phát từ những lý do trên, để đáp ứng yêu cầu thực tiễn trong quá trình giảng dạy môn âm nhạc lớp 4, chúng tôi đưa ra sáng kiến *Phối âm cho các bài hát trong môn âm nhạc lớp 4 (Phần 1)*. Đây là một trong những sáng kiến mà chúng tôi nghiên cứu về việc phối âm cho các ca khúc theo từng lớp học của bậc học Tiểu học.

2. Mục tiêu của sáng kiến

Sáng kiến hướng tới các mục tiêu cụ thể sau:

- Xây dựng hệ thống phối âm, nhạc đệm đơn giản, dễ sử dụng cho các bài hát trong chương trình môn Âm nhạc lớp 4 - Phần 1 (bộ sách *Kết nối tri thức với cuộc sống*).
- Cung cấp nguồn nhạc đệm được chuẩn hóa về tông, cao độ và tiết tấu, dựa trên các nguyên tắc hòa âm căn bản, qua đó hỗ trợ hiệu quả việc rèn luyện tai nghe và khả năng tự phát hiện, sửa lỗi của học sinh.
- Góp phần tạo hứng thú học tập, nâng cao hiệu quả học hát, từ đó hình thành và phát triển năng lực cảm thụ âm nhạc cho học sinh lớp 4.

3. Phạm vi của sáng kiến (đối tượng, không gian, thời gian)

Đối tượng áp dụng: Giáo viên Âm nhạc, sinh viên thực tập sư phạm và học sinh lớp 4.

Không gian áp dụng: Các trường Tiểu học sử dụng bộ sách *Kết nối tri thức với cuộc sống*, trước mắt trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, đồng thời có khả năng nhân rộng ra các địa phương khác.

Thời gian áp dụng: Từ năm học 2025 - 2026 và các năm học tiếp theo.

II. CƠ SỞ LÝ LUẬN, CƠ SỞ THỰC TIỄN

2.1. Cơ sở lý luận

2.1.1. Một số khái niệm, thuật ngữ cơ bản

- *Hợp âm*: Sự kết hợp cùng một lúc vài âm thanh (không dưới 3 âm) có cao độ khác nhau, được sắp xếp theo quy luật nhất định và thông thường là âm này cách âm kia một quãng 3.

- *Hòa thanh (hòa âm - harmonie)*: Một trong những phương tiện biểu hiện quan trọng nhất của âm nhạc, dựa trên cơ sở liên kết các âm thanh thành những chùm âm và dựa trên những mối quan hệ qua lại của những chùm âm đó với nhau trong chuyển động nối tiếp.

- *Ca khúc (bài hát)*: Một trong những hình thức thanh nhạc, phổ biến rộng rãi trong sáng tác âm nhạc dân gian, trong sinh hoạt âm nhạc và cả trong âm nhạc

chuyên nghiệp. Ca khúc là thể loại âm nhạc lâu đời nhất, cho đến nay vẫn là thể loại âm nhạc phổ biến nhất.

- *Phối âm (phối hòa thanh)*: Sáng tác bổ sung phần đệm hòa thanh cho một giai điệu nào đó. Những khả năng phối hòa thanh thường đã nằm trong bản thân giai điệu (những chức năng điệu tính tiềm tàng sẵn trong giai điệu, những chuyển điệu, chuyển tạm v.v...). Đồng thời khi phối hòa thanh cũng có khả năng linh hoạt làm đa dạng thêm cấu trúc hòa thanh, trong ý đồ nghệ thuật và trí tưởng tượng sáng tạo của người nhạc sĩ đóng vai trò quyết định.

- *Tone (1 cung – nguyên cung)*: Tương quan quãng của 2 âm thanh thuộc hệ âm điều hòa, bằng 2 nửa cung. Cùng với nửa cung, cung là đơn vị đo lường độ lớn của các quãng.

- *Quãng*: Khoảng cách giữa hai âm có độ cao khác nhau.

- *Hệ âm điều hòa*: Hệ thống âm nhạc trong đó mỗi quãng tám được chia thành 12 quãng bằng nhau – các nửa cung.

- *Tốc độ/nhịp độ (tempo)*: Độ nhanh của chuyển động (nhanh - chậm).

2.1.2. Một số đặc điểm khả năng âm nhạc của học sinh Tiểu học

Nhìn chung học sinh tiểu học ham thích hoạt động âm nhạc, vui chơi, ham hiểu biết. Tuy vật hứng thú tự nhiên của các em cũng thiếu bền vững, chóng chán. Sự thay đổi các dạng hoạt động trong tiết học, các bài tập, tìm tòi sáng tạo để nắm vững kiến thức, kỹ năng hoạt động âm nhạc quy định trong chương trình là rất cần thiết.

Khả năng âm nhạc của học sinh tiểu học có nhiều đặc điểm riêng biệt, phản ánh sự phát triển tâm sinh lý và nhận thức của lứa tuổi này. Dưới đây là một số đặc điểm tiêu biểu:

- *Tầm cỡ giọng cũng hẹp* nằm trong khoảng quãng 6, 7 tối đa là quãng tám. Âm sắc chưa có sự phân chia giới tính.

- *Có khả năng cảm thụ âm nhạc tự nhiên*: Học sinh Tiểu học thường có khả năng cảm nhận giai điệu, tiết tấu, âm sắc một cách tự nhiên mà không cần đào tạo chuyên sâu. Dễ nhận biết cao - thấp, nhanh - chậm, to - nhỏ trong âm nhạc. Thích nghe nhạc và thường phản ứng một cách bản năng bằng hát theo, vỗ tay, lắc lư theo nhạc.

- *Học hát nhanh, nhưng dễ quên lời*: Học sinh có thể học thuộc một bài hát ngắn trong thời gian ngắn, nhất là khi bài hát có giai điệu vui nhộn, lời dễ nhớ. Tuy nhiên, trẻ cũng dễ quên nếu không được luyện tập thường xuyên.

- *Yêu thích vận động và trò chơi âm nhạc*: Thích các hoạt động vận động kết hợp âm nhạc: nhảy múa, chơi trò chơi theo nhạc, hóa thân thành nhân vật. Học hiệu quả hơn khi kết hợp âm nhạc với hình ảnh, vận động hoặc kể chuyện.

- *Có khả năng ghi nhớ âm nhạc bằng tai tốt (thính giác âm nhạc)*: Nhiều em có khả năng nghe và nhắc lại một giai điệu đơn giản ngay sau khi nghe. Một số

em nổi bật hơn có thể nhai đúng cao độ và tiết tấu tương đối chính xác dù chưa được học nhạc lý.

- Khả năng phân tích âm nhạc còn hạn chế: Học sinh tiểu học thường chưa có khả năng lý giải sâu về nhạc lý, hòa âm hay cấu trúc bài hát. Cần tiếp cận theo hướng trực quan, cảm nhận và trải nghiệm.

- Tính sáng tạo phong phú: Có thể sáng tác lời mới cho bài hát quen thuộc, tạo tiết tấu bằng các vật dụng xung quanh (bút, bàn, đồ chơi...). Yêu thích khám phá âm thanh mới, nhạc cụ mới.

- Dễ bị ảnh hưởng bởi môi trường: Học sinh chịu ảnh hưởng mạnh từ thầy cô, bạn bè, âm nhạc trên mạng xã hội, hoạt hình, trò chơi... Sở thích âm nhạc có thể thay đổi nhanh chóng theo xu hướng.

- Đặc điểm giọng hát của học sinh Tiểu học: Chia làm 4 giai đoạn

Giai đoạn 1: Các em ở nhà trẻ, mẫu giáo. Giọng hát các em còn thanh mảnh. Khi hát thanh đôi chỉ rung ở phần ngoài, không rung toàn phần cho nên âm thanh nhỏ, yếu, các cơ bắp hạ hấp chưa phát triển.

Giai đoạn 2: Trước lúc vỡ giọng (Từ 7 - 13 tuổi)

Bộ máy phát âm phát triển chậm cho đến 10 tuổi, dung lượng khí trong phổi các em nam nữ là như nhau. Hơi thở ngày càng sâu hơn nhưng âm vực của nam và nữ vẫn giống nhau.

Giai đoạn 3: Giai đoạn vỡ giọng (khoảng từ 13 - 15 tuổi)

Các bộ phận của máy phát âm đó phát triển nhưng không đồng đều. Từ 14 tuổi dung lượng khí trong phổi của các em trai lớn hơn em gái. Thanh quản của các em trai vào thời kỳ này phát triển nhanh hơn các em gái. Những bộ phận khác của máy phát thanh (phổi, khí quản, vòm mềm, vòm mũi và các xoang ở mũi, trán) cũng dần phát triển những khó nhận thấy. Vào giai đoạn này nếu được hướng dẫn một cách chu đáo sẽ giúp phát triển hài hoà bộ máy phát thanh.

Giai đoạn 4: Sau vỡ giọng

Giọng hát của các em dần yếu đi, bộ máy phát thanh dễ bị tổn thương cho đến khi nào tất cả các bộ phận của nó đạt đến mức phát triển đều cả về hình thức lẫn chức năng, sự tương quan giữa các bộ phận tức là cho đến khi bước vào tuổi vị thành niên. Giọng hát của các em học sinh Tiểu học được xếp vào giai đoạn 2 và chia làm hai loại cơ bản: Giọng thấp, Giọng cao.

Về phẩm chất giọng có thể chia thành các loại sau:

- Giọng vang, sáng, khoẻ.
- Giọng vang, âm nhẹ, có nhạc cảm, sâu sắc.
- Giọng tối, mờ nhỏ hay rung.
- Giọng rè, khàn, kém chuẩn xác.

Loại đầu nếu được rèn luyện tốt có thể trở thành đơn ca, lĩnh xướng các loại sau phù hợp với yêu cầu hát tập thể. Riêng giọng thứ tư là khó khăn tùy tình hình

mà có hướng dẫn sát hơn để có thể hoà vào việc giáo dục thẩm mỹ. Một nhược điểm chung là trước khi các em bước vào trường còn chưa biết hát là gì và nếu có hát thì hoàn toàn theo bản năng nên nhiều em hát bằng giọng mũi, cổ do đó dẫn đến sự sai lệch cần phải được quan tâm sửa chữa.

Tầm cỡ giọng của các em: Tầm cỡ chung là:



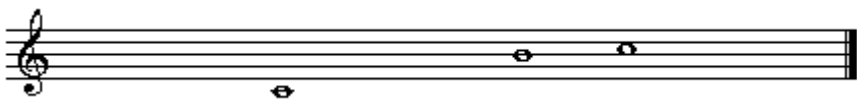
Giọng cao:



Giọng thấp:



Giọng các em HS lớp 1,2:



Giọng các em lớp 3,4,5.



2.1.3. Vai trò giáo dục của Âm nhạc trong nhà trường Tiểu học: Âm nhạc là phương tiện tích cực trong việc giáo dục học sinh ở nhiều mặt:

a. Giáo dục thẩm mỹ.

Dạy học và giáo dục các bộ môn nghệ thuật - trong đó có âm nhạc cho học sinh là một trong những phương tiện hiệu quả nhất để đưa vào ý thức học sinh một cách tích cực, sâu sắc và có mục đích quan hệ thẩm mỹ với thế giới, với con người. Bằng ngôn ngữ của mình là sự phong phú các làn điệu giai điệu của độ nhấn nhá, sự hài hoà màu sắc của các hợp âm. Các tác phẩm âm nhạc đã mở rộng tầm hiểu biết mang lại những cảm giác và xúc động thẩm mỹ mới mẻ, mạnh mẽ nhiều khi còn sâu sắc hơn những hiện tượng và sự vật của cuộc sống đem lại.

Dạy học âm nhạc là quá trình dạy cho học sinh nắm tổng hợp những kiến thức, kỹ năng kỹ xảo, tạo cơ sở cho năng lực cảm thụ âm nhạc. Năng lực cảm thụ âm nhạc - một loại hình nghệ thuật sống động, mang tính hình tượng, sinh ra từ cuộc sống và gắn liền với cuộc sống, cho phép người ta tiếp thu âm nhạc bằng cảm xúc đồng thời phân biệt ở đó cái đẹp, cái xấu, cái chân thực giả dối, cái thiện cái ác.

Giáo dục thẩm mỹ thông qua bộ môn âm nhạc cần gắn với yêu cầu sau:

+ Làm giàu nhân cách bằng trình độ thẩm mỹ nghệ thuật âm nhạc ở việc hiểu và cảm thụ tác phẩm âm nhạc

+ Phát triển những đặc trưng tâm lý của học sinh như: Tai nghe âm nhạc, nhạy cảm với nghệ thuật, trí nhớ âm nhạc, trí tưởng tượng sáng tạo, tư duy độc đáo. Như vậy toàn bộ việc dạy học âm nhạc trong nhà trường phải hướng tới phát triển, làm phong phú tinh thần nhân cách học sinh, tính chất đạo đức, thẩm mỹ trong hoạt động, tính tư tưởng trong mọi động cơ, quan niệm và niềm tin trong các em.

b. Giáo dục phẩm chất đạo đức.

Trong khi tác động đến tình cảm của học sinh, âm nhạc cũng đồng thời hình thành trong các em tình cảm đạo đức. Đôi khi tác dụng của âm nhạc còn mạnh hơn cả những lời khuyên hay sự ra lệnh nghiêm khắc. Các tác phẩm ca ngợi thiên nhiên, con người gọi cho học sinh tình yêu quê hương tổ quốc, lòng biết ơn đối với cha mẹ, những người thân trong gia đình. Những bài ca truyền thống không chỉ giúp học sinh mừng tượng được cuộc sống gian khổ của những người chiến sỹ đã anh dũng hy sinh vì độc lập, tự do hôm nay, khí thế hào hùng trong những bản hành khúc sẽ để lại cho các em những ấn tượng sâu sắc về những ngày kháng chiến quật cường của dân tộc. Một số tác phẩm âm nhạc nước ngoài cùng với việc giới thiệu về các gương học tập tích cực không chỉ giúp học sinh mở mang hiểu biết về các dân tộc khác mà còn giáo dục các em thái độ sống học tập tích cực, ước vọng vươn tới đỉnh cao khoa học phục vụ cho đời sống, xã hội. Đặc biệt những bài dân ca về các miền đất nước của các dân tộc Việt nam phong phú về tính chất, thể loại, chính là những nét chấm phá hết sức quan trọng tô đậm trong ký ức học sinh bản sắc âm nhạc Việt Nam. Điều đó sẽ giúp các em trong quá trình định hướng thái độ thẩm mỹ của người thưởng thức nghệ thuật, khơi dậy lòng tự hào văn hoá dân tộc, thêm ham muốn và tìm hiểu về âm nhạc Việt Nam. Những hoạt động âm nhạc còn giúp các em thiếu tự tin, nhút nhát... mạnh dạn hơn trong mọi hoạt động, hoà nhập với cộng đồng.

c. Góp phần phát triển trí tuệ

Cảm thụ âm nhạc gắn chặt với sự phát triển trí tuệ bởi trong quá trình học học sinh phải quan sát chú ý để xác định đường nét giai điệu, âm hình tiết tấu, ghi nhớ các đặc điểm, tính chất âm nhạc. Trong khi tập hát, đọc nhạc, học sinh không chỉ đơn thuần tiếp thu đường nét giai điệu mà còn được rèn luyện các thao tác tư duy trừu tượng như nhận biết các tiết nhạc, câu nhạc, đoạn nhạc. rèn luyện các hoạt động nói trên là học sinh đã được tăng cường thêm khả năng nhạy bén, những rung động tinh tế, hiểu được những trạng thái tình cảm khác nhau.

c. Góp phần phát triển thể chất học sinh.

Hoạt động hát gắn liền với việc phát triển tâm lý, thể chất học sinh, thúc đẩy chức năng hoạt động của các cơ quan phát thanh, hô hấp làm cho giọng hát của các em dần ổn định, chính xác mở rộng cả về tầm âm, âm lượng.

Tư thế hát đúng hơi thở hợp lý sẽ điều hoà hoạt động hô hấp, thở sâu hơn đồng thời cũng tạo cho học sinh dáng dấp uyển chuyển, phong thái tự nhiên, đẹp.

2.2. Cơ sở thực tiễn

2.2.1. Về cơ sở vật chất phục vụ môn học

Tại các trường Tiểu học trên địa bàn phường tỉnh Lạng Sơn và khu vực lân cận là những nơi có thể gọi trung tâm nên trang thiết bị của một số trường để phục vụ cho môn âm nhạc khá đầy đủ. Các trường đều được trang bị đàn phím điện tử, một số nhạc cụ (chủ yếu là nhạc cụ gõ như phách tre, trống, xắc xô), được trang bị đầu đĩa, loa, máy chiếu hoặc ti vi. Với cơ sở vật chất như vậy bước đầu đã đáp ứng được yêu cầu của các tiết học về âm nhạc, góp phần giáo dục thẩm mỹ bước đầu cho học sinh Tiểu học.

2.2.2. Về việc giảng dạy của giáo viên

Sau khi dự một số tiết dạy của giáo viên âm nhạc Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Lê Quý Đôn, Hoàng Đồng, Tiểu học Tam Thanh và một số trường khác trên địa bàn thành phố Lạng Sơn, chúng tôi nhận thấy:

- Về ưu điểm: Nội dung, Kiến thức trọng tâm, đúng đủ. Phương pháp: Giáo viên kết hợp các phương pháp phù hợp với đối tượng học sinh và nội dung bài; tác phong sư phạm tốt, lời giảng rõ ràng, tự nhiên, thu hút; làm mẫu khá chuẩn xác. Sử dụng các trò chơi âm nhạc phù hợp với chủ đề chủ điểm; GV chuẩn bị chu đáo về đạo cụ, âm nhạc, các nhạc cụ; học sinh sôi nổi, hứng thú với giờ học.

- Ngoài những ưu điểm đã kể trên vẫn còn một số hạn chế trong các tiết âm nhạc. Hạn chế lớn nhất mà hầu như giáo viên nào cũng mắc phải trong nội dung dạy hát là khi hát mẫu cho học sinh nghe cũng như khi dạy hát, giáo viên chọn âm vực chưa phù hợp, bắt giọng cũng chưa phù hợp với âm vực giọng của học sinh. Nguyên nhân là do giáo viên chưa xác định được cỡ giọng hợp với bài hát. Khả năng chơi đàn của giáo viên còn hạn chế hoặc giáo viên có thể chơi đàn tốt nhưng không thể vừa chơi đàn vừa hướng dẫn học sinh được. Vì thế các giáo viên thường tải nhạc thu sẵn từ trên mạng internet, tuy nhiên không phải bài nào cũng sử dụng được, cụ thể hơn là phần nhạc làm sẵn lấy từ trên mạng nhiều khi có tốc độ và âm vực không phù hợp với giọng của giáo viên và học sinh.

2.2.3. Về việc học của học sinh

Với các bài hát được phân phối trong chương trình, hầu hết các em học sinh đều rất hứng thú với tiết học âm nhạc đặc biệt là nội dung ca hát. Các em học hát rất nhanh. Tuy nhiên do việc hát theo phần nhạc có tầm cỡ giọng và tốc độ không phù hợp nên hạn chế khả năng ca hát của các em.

Thực tiễn ở Tiểu học hiện nay, việc phối âm cho các ca khúc lớp 4 chưa được xây dựng thành hệ thống bài bản. Vì thế, khi dạy các tiết âm nhạc theo chủ đề này, giáo viên phải tự đi tìm nhạc đệm phù hợp.

Nếu người giáo viên biết sử dụng đàn phím trong tiết học âm nhạc một cách thành thạo thì sẽ rất thuận lợi. Song do điều kiện thực tế khách quan cũng như chủ

quan, môn “đàn phím điện tử” là một bộ môn đặc thù phụ thuộc nhiều vào năng khiếu sẵn có của giáo viên. Mặt khác, trong toàn bộ chương trình đào tạo thì số tiết học nội dung này rất ít không đủ để lĩnh hội và luyện tập để hình thành các kỹ năng, kỹ thuật. Đặc biệt, đối với những giáo viên không có điều kiện kinh tế để tự mua đàn, tự đi học thêm, tự luyện tập thêm ở nhà thì việc đánh đàn một bản nhạc là việc không thể chứ chưa nói đến việc phối âm cho bản nhạc.

Nhiều giáo viên khi đến giờ giảng hay thao giảng cần nhạc của bài hát để dạy chỉ còn cách là lên mạng internet tìm nhạc beat. Nhưng thực tế có nhiều bài không có trên mạng, hoặc có nhưng không phù hợp với tầm cỡ giọng của giáo viên và học sinh.

Là một giảng viên âm nhạc, được trực tiếp giảng dạy, đồng thời được dự giờ trong các đợt thực tế cơ sở tại các trường Tiểu học trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, chúng tôi nhận thấy những ưu điểm và hạn chế như sau:

- Về ưu điểm: Trong một số giờ âm nhạc, hầu hết giáo viên đều hát mẫu khá chuẩn xác, nhịp phách và cao độ ổn định; khi có phần nhạc đệm thì một số giáo viên còn biết thể hiện cử chỉ điệu bộ diễn cảm phù hợp với bài hát khi hát mẫu cho học sinh nghe. Trong tổ chức hoạt động âm nhạc các ngày lễ hội, phần âm nhạc hầu hết đều được giáo viên lấy trên mạng internet. Phần âm nhạc này nhiều bài được phối khá hay và cầu kỳ.

- Về hạn chế: Khi dạy hát, một số giáo viên còn cho trẻ hát “chay”, hoàn toàn không sử dụng đàn hay nhạc đệm. Điều này không thể được đánh giá tốt đối với một tiết học âm nhạc, trẻ cũng giảm đi sự hứng thú khi học. Khi dạy trẻ hát giáo viên thường chọn âm vực chưa phù hợp với tầm cỡ giọng của trẻ.

Trên thực tế, các tiết dạy thường ngày ở trường Tiểu học đều rất hiếm khi sử dụng đàn để đệm trực tiếp mà người dạy thường lấy nhạc đệm sẵn (nhạc beat) trên mạng internet. Các bài phối sẵn lấy trên mạng internet không phải bài nào cũng có thể sử dụng được, bởi để phối âm được một bài hát cho bậc học Tiểu học thì người làm nhạc cần hiểu được những đặc trưng của cấp học này. Các tiêu chí đặt ra là: thật đơn giản, dễ bắt vào bài, tầm cỡ giọng và nhịp điệu phải phù hợp với giáo viên và học sinh.

Tóm lại: Khi giảng dạy môn âm nhạc ở bậc học Tiểu học (Lớp 4) và khi được dự một số tiết dạy thao giảng của giáo viên Tiểu học, chúng tôi đúc rút ra ba nguyên nhân chính của những hạn chế trên như sau:

- Do khả năng sử dụng đàn phím điện tử của một số giáo viên còn hạn chế nên không thể tự làm nhạc đệm theo ý đồ bài dạy của mình.

- Do điều kiện vật chất phục vụ cho học tập, ý thức tự học, tự rèn luyện của giáo viên còn chưa cao. Nguồn tư liệu không có hoặc lẻ tẻ không thành hệ thống.

Xuất phát từ những lý do nêu trên, để đáp ứng yêu cầu trong thực tiễn giảng dạy, chúng tôi đưa ra sáng kiến *Phối âm cho các bài hát trong môn âm nhạc lớp 4*

– *phần 1*. Đây là một trong những sáng kiến mà chúng tôi nghiên cứu về việc phối âm cho các ca khúc theo từng lớp học của bậc học Tiểu học.

III. NỘI DUNG SÁNG KIẾN

3.1. Nội dung và những kết quả nghiên cứu của sáng kiến

Để thực hiện được mục đích nghiên cứu sáng kiến này, chúng tôi đã thực hiện theo quy trình sau:

- Nghiên cứu bài hát
- Phối âm các bài hát

3.1.1. Nghiên cứu bài hát (Bộ sách Kết nối tri thức - Phần 1)

Các bài hát trong môn âm nhạc lớp 4 (Bộ sách Kết nối tri thức - Phần 1) gồm 04 bài hát ngắn gọn, dễ hát, dễ nhớ, cỡ giọng trong phạm vi một quãng tám với nhịp 2/4 là chủ yếu; tập trung vào các kỹ năng: Hát, Nhạc cụ, Đọc nhạc, Câu chuyện âm nhạc/Thường thức âm nhạc, Nghe nhạc, cụ thể như sau:

- Chủ đề 1: Âm thanh ngày mới (bài hát: Chuông gió leng keng)
- Chủ đề 2: Giai điệu quê hương (bài hát: Chim sáo)
- Chủ đề 3: Thầy cô với chúng em (bài hát: Nếu em là...)
- Chủ đề 4: Vui đón Tết (bài hát: Tết là Tết)
- Điểm nổi bật: Chú trọng tính kết nối giữa âm nhạc và cuộc sống, dễ tiếp cận và phát triển tư duy âm nhạc của học sinh tiểu học.
- Hình thức: Các bài hát có một đoạn, hai đoạn.
- Âm vực: Có âm vực phù hợp với độ tuổi.
- Qua việc học tập rèn luyện cho các em những kỹ năng ca hát thông thường như:
 - . Tư thế ngồi hát, đứng hát.
 - . Hơi thở (cách lấy hơi)
 - . Phát âm nhà chữ.
 - . Hát theo tay chỉ huy của giáo viên.

Trong đó giáo viên lưu ý tập cho học sinh tư thế đứng hát, ngồi hát. Bước đầu tập hát đúng giọng, đúng cao độ, trường độ. Tập hát mạnh dạn, tự nhiên, nhẹ nhàng. Kết hợp hát với vận động phụ họa, múa đơn giản hoặc trò chơi âm nhạc.

3.1.2. Quy trình phối âm các bài hát

Phần 1: Làm việc trên bản nhạc

Bước 1: Phân tích bài hát cần hiểu rõ

- Giai điệu chính: giai điệu của lời hát.
- Tone (key) và nhịp (time signature).
- Tiết tấu chủ đạo: nhanh, chậm, nhịp nhàng hay dồn dập.
- Phong cách âm nhạc: dân ca, pop, rock, jazz, EDM, thiếu nhi
- Cảm xúc của bài hát: vui tươi, sôi động, trữ tình, sâu lắng

Bước 2: Lựa chọn hòa âm (Hợp âm đệm)

1. Vị trí đặt hợp âm

- Đặt hợp âm đệm cho ca khúc, ta không đặt theo từng nốt của giai điệu. Cách đặt cho từng nốt chỉ phù hợp khi phối cho hợp xướng bốn bè.

- Ta cần đặt cho từng nhịp, những nhịp có tính chất giống nhau thì chỉ cần dùng một hợp âm.

- Dựa trên giai điệu và tone, chọn hợp âm chính cho từng đoạn (verse, chorus...). Có thể dùng hợp âm cơ bản (C, Am, F, G...) hoặc nâng cao (maj7, sus4, dim...). Điều chỉnh hợp âm để hỗ trợ tốt cho cảm xúc của bài hát.

VD 1: Bài hát *Chuông gió leng keng* - Nhạc và lời: Lê Vĩnh Phúc, Âm nhạc 4.

Chords: B $\flat$, F 7

Lyrics: keng leng keng leng keng âm thanh trong lành. Chuông gió

- Hợp âm đặt ở đầu nhịp (phách mạnh), ở những loại nhịp lớn như 4/4, 6/4, 6/8... có thể đặt thêm hợp âm vào phách mạnh vừa.

VD 2: Bài hát *Chuông gió leng keng* - Nhạc và lời: Lê Vĩnh Phúc, Âm nhạc 4.

Chords: B $\flat$, E $\flat$, F 7

Lyrics: Kia nhìn xem cái chuông gió xinh, leng keng leng keng theo gió leng

2. Chọn hợp âm

- Chọn hợp âm mà các âm trong ô nhịp đều thuộc về hợp âm đó.

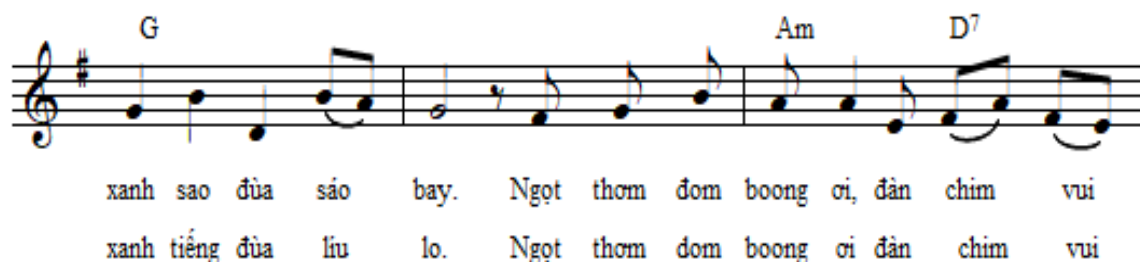
- Nếu các âm trong ô nhịp không thuộc về một hợp âm thì ta xem phần lớn các âm trong ô nhịp thuộc về hợp âm nào thì hợp âm ấy được chọn.

VD3: Bài hát *Chim sáo* - Dân ca Khor-me: Suru tâm Đặng Nguyễn, Âm nhạc 4

Chord: G

Lyrics: Trong rừng cây xanh sao đùa sáo bay. Trong rừng cây
(Trong rừng cây) xanh sao tìm trái thơm. Trong rừng cây

- Chọn hợp âm nên chú ý vào những âm đứng ở thời gian mạnh, những âm có độ dài lớn để màu sắc của hợp âm được nổi rõ. Ở cuối câu, cuối đoạn cần chọn những hợp âm để tiến hành kết cho thích hợp.



Bước 3: Viết phần dạo đầu (Intro)

Đây là phần rất quan trọng và khó, khi viết câu nhạc dạo đầu không nên viết quá dài, thường chỉ viết câu dạo từ 8 đến 16 ô nhịp. Phần dạo đầu các bài phối trong sáng kiến được tác giả viết rất ngắn gọn để giáo viên và trẻ dễ bắt vào bài. Ngoài ra, phần hòa âm được phối đơn giản nhất chỉ xoay quanh các hợp âm được xây dựng trên bậc I, IV, V (một số ít bài có thêm các hợp âm được xây dựng trên bậc II, III, VI) để tạo chút màu sắc cho bài hát. Trong các bài phối, tác giả đã sử dụng hai cách để viết phần nhạc dạo, cụ thể như:

Cách 1: Sử dụng lại giai điệu của bài hát hoặc những phần có sự cô đọng nhất trong tác phẩm.

VD 4: Chim sáo - Dân ca Khor-me: *Sưu tầm Đặng Nguyễn, Âm nhạc 4.*



Cách 2: Dựa vào âm hình tiết tấu, chất liệu của bản nhạc để viết một câu, một đoạn nhạc cho phần nhạc dạo mà người nghe cảm thấy không xa lạ, lạc lõng đối với nội dung tác phẩm. Hoặc cũng có thể lấy lại nét nhạc trong bài sau đó biến tấu, thay đổi đôi chút để tạo nên một nét nhạc mới.

VD 5: Bài “Múa vui – Lưu Hữu Phước”,

F

Nhạc dạo...

Gm

1. C 2. F

Cùng nhau múa xung

- Bài “Chiến sĩ tí hon – Đinh Nhu - Việt Anh”.

Nhịp đi

F

Nhạc dạo...

5 Gm

1. F

10 C 7. F F

Kèn vang đây đoàn quân. Đều

Phần 2: Làm việc trên đàn

- Bước 1: Tìm tiết tấu (style) và các âm sắc (voice) phù hợp để ghi vào bộ nhớ (memory).

- Bước 2: Tìm nhịp độ (tempo) phù hợp

- Bước 3: Tập đánh giai điệu phối hợp với hòa âm một cách nhuần nhuyễn

- Bước 4: Tiến hành ghi âm trên bộ nhớ của đàn hoặc ghi âm thẳng vào USB.

Dựa theo quy trình trên đây, chúng tôi đã phối âm được 12 bài hát theo chủ đề và được trình bày cụ thể bằng âm thanh thực trong đĩa CD, USB (Phần Tài liệu đính kèm)

Lưu ý: Một trong những lỗi mà học sinh hay mắc phải ở bậc học này là cuốn nhịp (hát nhanh dần) nên khi phối âm nhất thiết phải đánh đàn cả phần giai điệu cho học sinh dễ bắt vào bài hát và giữ nhịp cho các em trong quá trình ca hát.

Tất cả các bài hát trên đều được tác giả đánh đàn và thu sẵn sau đó xuất thành các file âm thanh dưới dạng MP3 hoặc midi dùng được trên đĩa CD hoặc USB.

3.2. Đánh giá kết quả thu được

3.2.1 Tính mới, tính sáng tạo

Sáng kiến “Phối âm cho các bài hát trong môn Âm nhạc lớp 4 (Phần 1)” có những điểm mới và sáng tạo chủ yếu như sau:

Thứ nhất, sáng kiến đã xây dựng được quy trình phối âm mang tính hệ thống, đơn giản hóa và phù hợp với giáo viên không chuyên về hòa âm. Khác với cách phối âm mang tính kinh nghiệm rời rạc trước đây, quy trình trong sáng kiến được thiết kế theo các bước cụ thể (phân tích bài hát, lựa chọn hợp âm, xây dựng câu đạo, thiết lập tempo, thu âm...), giúp giáo viên có thể áp dụng lại một cách thống nhất, không phụ thuộc hoàn toàn vào năng khiếu cá nhân.

Thứ hai, sáng kiến chuẩn hóa hệ thống nhạc đệm bám sát chương trình giáo dục phổ thông (bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống). Các bản phối được xây dựng đồng bộ theo từng chủ đề, đảm bảo:

- Phù hợp với tầm cỡ giọng học sinh tiểu học
- Có tempo và tiết tấu ổn định, dễ bắt nhịp
- Câu đạo ngắn gọn, rõ ràng, hỗ trợ học sinh vào bài chính xác

Điểm này tạo ra sự khác biệt so với các nguồn nhạc trên internet vốn không được thiết kế riêng cho mục tiêu dạy học.

Thứ ba, sáng kiến chuyển hướng tiếp cận từ “phối âm biểu diễn” sang “phối âm phục vụ dạy học”. Các bản phối không đặt nặng yếu tố kỹ thuật phức tạp mà tập trung vào tính sư phạm:

- Giữ nhịp chắc để hạn chế hiện tượng học sinh hát cuốn nhịp
- Có thể kết hợp vừa nghe – vừa hát – vừa quan sát
- Hỗ trợ giáo viên trong việc điều khiển lớp và sửa lỗi

Đây là cách tiếp cận phù hợp với đặc thù môn Âm nhạc ở Tiểu học, góp phần nâng cao hiệu quả giờ dạy.

Thứ tư, sáng kiến đã tạo ra sản phẩm cụ thể có thể sử dụng trực tiếp trong thực tiễn giảng dạy dưới dạng file âm thanh (MP3, MIDI), giúp:

- Giảm phụ thuộc vào khả năng đàn trực tiếp của giáo viên
- Tiết kiệm thời gian chuẩn bị bài
- Tăng tính chủ động và linh hoạt trong tổ chức tiết học
- Thứ năm, sáng kiến có khả năng nhân rộng, do:
 - Nội dung bám sát chương trình chính thức
 - Cách phối âm đơn giản, dễ điều chỉnh cho các lớp khác
 - Có thể mở rộng tiếp cho các khối lớp 1, 2, 3, 5

Từ những điểm trên có thể khẳng định: Tính mới của sáng kiến không nằm ở việc phối âm đơn lẻ từng bài hát, mà ở việc xây dựng một hệ thống phối âm mang tính chuẩn hóa, định hướng sư phạm rõ ràng và có khả năng ứng dụng rộng rãi trong dạy học âm nhạc Tiểu học.

3.2.2. Khả năng áp dụng và mang lại lợi ích thiết thực của sáng kiến

a) Khả năng áp dụng hoặc áp dụng thử, nhân rộng

Sản phẩm của sáng kiến áp dụng được trong các tiết học âm nhạc lớp 4 của bậc học Tiểu học.

Đối với giáo viên giảng dạy tại các cơ sở giáo dục: Có thể sử dụng sản phẩm trong các tiết âm nhạc của lớp 4.

b) Khả năng mang lại lợi ích thiết thực

*** Hiệu quả kinh tế:**

- Tiết kiệm thời gian cho giáo viên trong quá trình chuẩn bị tư liệu trước khi lên lớp.

- Tiết kiệm về kinh tế: Khi có sản phẩm của sáng kiến này, giáo viên không cần mất công sức tìm trên mạng, không phải thuê người làm nhạc. Điều đó có nghĩa là sẽ tiết kiệm được thời gian và tiền bạc.

*** Hiệu quả về mặt xã hội:**

- Sản phẩm của sáng kiến tạo điều kiện cho giáo viên có nhiều thời gian để đầu tư vào việc tổ chức các hoạt động khác trong nhà trường mà không phải lo lắng về phần nhạc đệm. Tạo hứng thú cho giáo viên trong nghề nghiệp, từ đó các thầy cô càng thêm yêu nghề.

- Tạo hứng thú cho học sinh đồng thời góp phần nâng cao hiệu quả ca hát đối với tiết học âm nhạc, từ đó góp phần nâng cao chất lượng giáo dục âm nhạc trong học sinh tại trường Tiểu học.

Với biện pháp mà sáng kiến đưa ra, chúng tôi đã cung cấp cho người dạy nguồn tư liệu phong phú, bài bản (kho nhạc beat/ nhạc đệm). Sản phẩm này có thể in sao để phục vụ cho công tác giảng dạy các tiết âm nhạc lớp 4 tại tất cả các cơ sở giáo dục trong tỉnh Lạng Sơn.

3.3. Hướng dẫn quy trình thực hiện đối với giáo viên giảng dạy

Để phát huy tối đa hiệu quả của hệ thống các bài phối âm sẵn (dưới dạng file MP3 hoặc MIDI) và chuyển đổi thành công từ phương pháp dạy hát truyền thống sang phương pháp "phối âm phục vụ dạy học", giáo viên cần tuân thủ quy trình lên lớp gồm 4 bước cơ bản sau:

Bước 1: Chuẩn bị thiết bị và nghiên cứu ngữ cảnh bài học

- **Chuẩn bị kỹ thuật:** Giáo viên sao chép toàn bộ kho file âm thanh từ USB/Đĩa CD vào máy tính lớp học hoặc kết nối USB trực tiếp với hệ thống loa/tivi của phòng học. Kiểm tra độ ổn định của âm thanh trước giờ lên lớp.

- **Nghiên cứu cũ giọng bài hát:** Mặc dù các bài phối đã được tác giả chuẩn hóa theo tầm cũ giọng của học sinh lớp 4 (thường nằm trong phạm vi một quãng tám), giáo viên vẫn cần nghe trước để xác định các điểm nhấn, vị trí lấy hơi phù hợp để hướng dẫn học sinh trong tiết dạy.

Bước 2: Khởi động giọng và hướng dẫn tư thế ca hát. Trước khi cho học sinh hát kết hợp với nhạc đệm, giáo viên cần ổn định tổ chức lớp và rèn luyện các kỹ năng bổ trợ:

- **Tư thế:** Hướng dẫn học sinh tư thế ngồi hát hoặc đứng hát ngay ngắn, thả lỏng vai để lồng ngực co giãn tốt.

- **Hơi thở:** Tập cho học sinh cách lấy hơi nhanh ở cuối câu và nhả chữ tròn trịa, nhẹ nhàng.

- **Cho học sinh khởi động giọng** bằng các mẫu âm ngắn (quãng 3 hoặc quãng 5) bám sát theo giọng (tone) chủ đạo của bài hát sắp học.

Bước 3: Tổ chức hoạt động dạy hát kết hợp hệ thống phối âm sẵn. Quy trình khai thác file nhạc phối âm được chia làm 3 giai đoạn nhỏ:

Giai đoạn 1: Hát mẫu và cảm thụ (Trực quan thính giác): Giáo viên mở file âm thanh phối sẵn để học sinh nghe toàn bộ bài hát. Giáo viên hát mẫu theo nhạc hoặc cho học sinh nghe nhạc kết hợp quan sát lời ca trên máy chiếu/bảng. Nhắc nhở học sinh chú ý lắng nghe phần giai điệu được đánh kèm trong bản phối để cảm nhận nhịp điệu.

Giai đoạn 2: Tập hát từng câu và bắt nhịp (Sử dụng phần dạo đầu):

- Giáo viên hướng dẫn học sinh lắng nghe **Phần dạo đầu (Intro)**. Vì câu dạo đã được thiết kế rất ngắn gọn và bám sát chất liệu giai điệu bài hát, giáo viên cần ra ký hiệu tay (hoặc đếm nhịp) ngay khi câu dạo kết thúc để học sinh "bắt vào" câu đầu tiên thật chính xác.

- Trong quá trình học sinh tập hát, giáo viên không cần tập trung bám đàn mà dùng toàn bộ thời gian này để di chuyển, bao quát lớp, dùng tay chỉ huy và lắng nghe để phát hiện lỗi sai về cao độ hoặc trường độ của học sinh.

Giai đoạn 3: Hát toàn bài và sửa lỗi "cuốn nhịp": Một nhược điểm phổ biến của học sinh lớp 4 là lỗi cuốn nhịp (càng hát càng nhanh dần). Giáo viên nhắc nhở các em nghe kỹ phần tiếng đàn đệm giai điệu vững vàng trong file MP3 để tự điều chỉnh tốc độ hát của mình theo đúng tempo quy định.

Bước 4: Tích hợp vận động, nhạc cụ gõ và đánh giá

- Khi học sinh đã hát thuộc lời và đúng nhạc, giáo viên chuyển hướng sang các hoạt động tăng cường hứng thú:

- Hướng dẫn học sinh vừa hát theo nhạc phối, vừa gõ đệm bằng nhạc cụ (phách tre, trống nhỏ, xắc xô) theo phách hoặc theo tiết tấu lời ca. Tổ chức cho các nhóm kết hợp động tác phụ họa hoặc múa đơn giản.

Đánh giá: Giáo viên nhận xét về khả năng giữ nhịp, cao độ và sự tự tin của học sinh dựa trên mức độ ăn khớp của các em đối với nền nhạc phối chuẩn hóa.

Lưu ý chung cho giáo viên: Hệ thống nhạc phối này được thiết kế tối giản, ưu tiên tính sư phạm hơn tính biểu diễn phức tạp nhằm mục đích giúp học sinh giữ nhịp chắc và hỗ trợ giáo viên giải phóng đôi tay để điều khiển lớp học. Giáo viên cần linh hoạt vận dụng ký hiệu hand-sign (hình tay) kết hợp với nền nhạc để nâng cao tính trực quan cho tiết dạy.

IV. KẾT LUẬN

Trong năm học 2025 - 2026, chúng tôi đã tiến hành thử nghiệm sau khi áp dụng đối với học sinh lớp 4 tại trường Tiểu học Hoàng Đồng (Phụ lục 1). Kết quả thu được từ việc đưa các bài hát phối âm sẵn vào phục vụ hoạt động giảng dạy và học tập là rất khả quan, trong tổng số 176 em học sinh của các lớp 4A1, 4A2, 4A3, 4A4, 4A5, 4A6 được hỏi thì có tới 152 em trả lời thích được tham gia vào các tiết học âm nhạc có sử dụng phần phối âm trong quá trình học hát, 24 em không thích tham gia vì lý do ồm, mệt ...; Trong năm học 2025 - 2026 có 04 tiết học âm nhạc đã được áp dụng, sử dụng phần phối âm trong các giờ học.

Để khẳng định thêm cho hiệu quả cũng như tính khách quan của sáng kiến, chúng tôi còn tiến hành phát phiếu khảo sát, thăm dò ý kiến của hơn 10 giáo viên dạy âm nhạc ở các trường Tiểu học trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn nguyên là sinh viên chuyên ngành âm nhạc của trường CDSP Lạng Sơn, trường Trung cấp Văn hóa Nghệ thuật Lạng Sơn sau khi được ứng dụng những giải pháp của sáng kiến này (Phụ lục 2). Tổng số phiếu phát ra 10 phiếu và thu 10 phiếu với 04 câu hỏi, kết quả các câu hỏi được trả lời như sau:

- Câu hỏi về sự phù hợp của các bài phối: có 08 phiếu trả lời phù hợp chiếm tỉ lệ 80%, còn lại 02 phiếu (20%).

- Câu hỏi về sự phù hợp, tác dụng của hệ thống các bài hát được phối âm sử dụng trong các tiết học, có 07 phiếu trả lời tốt, chiếm 70 %; 03 phiếu trả lời bình thường, chiếm 30 %.

- Câu hỏi về sự hứng thú của học sinh khi tham gia ca hát các bài hát có sử dụng phần phối âm, có 09 phiếu trả lời học sinh hào hứng, tham gia nhiệt tình, chiếm 90 %; 01 phiếu trả lời khá, chiếm 10%.

- Câu hỏi về việc kiến nghị trong quá trình học tập, có 06 phiếu kiến nghị một số bài phối phần tốc độ nên để nhanh hơn (khoảng 2 đến 3 tempo) cụ thể như bài Chim sáo; một số bài phần bắt vào cần rõ hơn - Nếu em là ... (04 phiếu).

Căn cứ vào kết quả thử nghiệm thông qua phiếu khảo sát và ý kiến của các giáo viên trực tiếp giảng dạy, với những giải pháp mà chúng tôi đã áp dụng trong thời gian qua, có thể thấy các biện pháp mà chúng tôi xây dựng là hoàn toàn có ý nghĩa, hợp lý và mang tính khả thi rõ rệt.

DANH MỤC CÁC BÀI HÁT LỚP 4

HỌC KÌ I:

- Chủ đề 1: Âm thanh ngày mới (bài hát: Chuông gió leng keng).
- Chủ đề 2: Giai điệu quê hương (bài hát: Chim sáo)
- Chủ đề 3: Thầy cô với chúng em (bài hát: Nếu em là ...)
- Chủ đề 4: Vui đón Tết (bài hát: Tết là Tết)

HỌC KÌ II:

- Chủ đề 5: Thiên nhiên tươi đẹp (bài hát: Hạt mưa kể chuyện).
- Chủ đề 6: Tình bạn tuổi thơ (bài hát: Tình bạn tuổi thơ).
- Chủ đề 7: Âm nhạc nước ngoài (bài hát: Miền quê em).
- Chủ đề 8: Chào mùa hè (bài hát: em yêu mùa hè quê em).

PHỤ LỤC

Phụ lục 1:

**Khảo sát kết quả các tiết học có sử dụng phần phối âm các bài hát
tại trường Tiểu học Hoàng Đồng, tỉnh Lạng Sơn**

Lớp	Tổng số học sinh	Tiêu chí			
		Số các em thích tiết học âm nhạc có sử dụng phần phối âm		Số các em không thích tiết học âm nhạc có sử dụng phần phối âm	
		SL	%	SL	%
4A1	30	25	86,1	5	13,9
4A2	31	27	87,8	4	12,2
4A3	28	25	91,4	3	8,6
4A4	27	25	93,5	2	6,5
4A5	30	24	81,2	6	18,8
4A6	30	26	86,6	4	13,3
Tổng	176	152		24	

Phụ lục 2:

**PHIẾU KHẢO SÁT VỀ Ý KIẾN CỦA GIÁO VIÊN
SAU KHI GIẢNG DẠY CÁC TIẾT HỌC CÓ SỬ DỤNG CÁC BÀI PHỐI**

Bạn vui lòng thể hiện ý kiến của mình qua việc trả lời các câu hỏi sau bằng cách đánh dấu (x) vào những ô vuông thích hợp dưới đây:

THÔNG TIN CÁ NHÂN

Họ và tên:

Giới tính:

Sinh năm:

Dân tộc:

NỘI DUNG

1. Bạn có thích các bài hát có sử dụng phần phối âm sử dụng trong các tiết học âm nhạc không?

Thích

Bình thường

Không thích

2. Bạn đánh giá như thế nào về chất lượng phối âm của các bài hát?

Tốt

Bình thường

Không tốt

3. Bạn hãy cho biết tinh thần, thái độ học tập của học sinh khi tham gia các tiết học hát có sử dụng phần phối âm?

Nhiệt tình, hào hứng

Bình thường

Không quan tâm

4. Mức độ cần thiết của việc có các bài hát được phối âm trong tiết dạy

Rất cần thiết

Cần thiết

Không cần thiết

5. Kiến nghị của bạn về các bài phối?

Cần điều chỉnh

Bình thường

Không cần thiết

Lạng Sơn, ngày tháng năm 2026

Người cung cấp thông tin

Phụ lục 3: Tập bài hát lớp 4 - Phần 1

CHUÔNG GIÓ LENG KENG

Vui - Rộn rã Nhạc và lời: Lê Vĩnh Phúc

Nhạc dạo ...

Kìa nhìn xem cái chuông gió xinh leng keng leng
 keng theo gió leng keng leng keng keng âm thanh trong
 lành. Chuông gió ơi dễ thương, chuông gió trông ngộ
 nghìn, tuổi thơ em đó như chuông có gió về.
 Leng keng len keng ngân nga ngân nga làm
 quen khắp nơi gần xa. Leng keng leng keng vang xa vang
 xa chuông gió là bài ca vui cho mọi nhà.

CHIM SÁO

Nhanh - vui

Dân ca Khơ-me (Nam Bộ)
Sưu tầm: Đặng Nguyễn

Nhạc dạo...

Trong rừng cây xanh sáo đùa sáo bay. Trong rừng cây
(Trong rừng cây) xanh sáo tìm trái thơm. Trong rừng cây
xanh sáo đùa sáo bay. Ngọt thơm đơm bông oi đàn chim vui
xanh tiếng đùa lưu lo. Ngọt thơm đơm bông oi đàn chim vui

bây là là là là. Trong rừng cây
bây là là là là.

Nếu em là

Nhịp vừa - Tình cảm kính yêu

Nhạc và lời: Trương Quang Lục

Nhạc dạo

Nếu (Nếu)

em là họa sĩ. Em sẽ vẽ bức tranh. Màng dáng hình thầy
em là nhạc sĩ. Em sẽ viết khúc ca. Đem tâm lòng đàn

cô. Trên bục giảng trường lớp. Nếu em là thi
em. Đến thầy cô yêu quý. Nếu em là văn

sĩ. Em sẽ viết bài thơ. Lòng biết ơn thầy cô. Dù dẫu em nên
sĩ. Em sẽ viết bài văn. Về tâm lòng thầy cô. Ngồi sáng không phai

người. Em không quên những lời của thầy cô.

Đem cho em biết bao điều mới lạ. Ngàn lời ca chúng

em tặng thầy cô. Lòng yêu quý của học trò chúng em. Nếu ...

...em. Dù năm tháng vẫn ghi trong lòng em.

TẾT LÀ TẾT

Vui tươi

Nhạc và lời: Nhật Trung

Em Nhạc dạo .. F7 Bm

Tết Tết Tết Em là Tết là Tết, Tết vừa đến đây dưới

mái hiên nhà Tết Tết Tết là Tết là Tết, Tết vừa ghé qua trong

nhà dưới phố. Em Tết Tết Tết là Tết là Tết, cho người ở xa về

đây xum vầy. Bm Tết Tết Tết là Tết là Tết, con cháu ông bà quây

quần bên nhau. Cho bày trẻ thơ cùng khoe áo mới.

Cho những lớn lớn F7 lì xì trẻ con. Tết Tết Bm muôn người hân

hoan chúc nhau. Chúc nhau một năm an lành yên vui.

Cho bày trẻ thơ cùng khoe áo mới. Cho ngừng người lớn lì xì trẻ con

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Sách:

- "Harmony and Voice Leading" – Edward Aldwell & Carl Schachter
→ Giáo trình lý thuyết hòa âm cổ điển, dễ tiếp cận.
- "Tự học Hòa âm" – Nguyễn Lê Tuyên → Tài liệu tiếng Việt giúp bạn học hòa âm theo phương pháp cổ điển châu Âu và ứng dụng hiện đại.
- "Tìm hiểu tác phẩm âm nhạc" – Nguyễn Thị Nhung → Sách tiếng Việt dùng trong đào tạo sư phạm âm nhạc.
- "Songwriting for Dummies" – Jim Peterik & Cathy Lynn → Hướng dẫn sáng tác, cấu trúc và phân tích ca khúc hiện đại.
- "The Complete Musician" – Steven G. Laitz → Giáo trình đại học âm nhạc nổi tiếng, phân tích kỹ quãng, hệ âm, nhịp điệu, tốc độ, v.v.
- "Giáo trình Lý thuyết Âm nhạc cơ bản" – Trường Nhạc viện TP.HCM

2. Web:

- <https://www.musictheory.net> → Học lý thuyết âm nhạc cơ bản đến nâng cao, bao gồm hợp âm, hòa thanh, tiến hành hợp âm.
- <https://www.hopamviet.vn> → Thư viện hợp âm phong phú của các ca khúc Việt và quốc tế.
- <https://teoria.com> → Học về quãng, hợp âm, nhịp, hòa thanh có tương tác và nghe thử.
- <https://8notes.com/theory> → Tổng hợp kiến thức từ cơ bản đến trung cấp.